

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 15/2013/QĐ-UBND

Thái Bình, ngày 28 tháng 8 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế phát ngôn
và cung cấp thông tin cho báo chí trên địa bàn tỉnh Thái Bình.**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ Luật tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03/12/2004;

Căn cứ Luật Báo chí ngày 28/12/1989; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Báo chí ngày 12/6/1999;

Căn cứ Nghị định số 51/2002/NĐ-CP ngày 26 tháng 4 năm 2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Báo chí; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Báo chí;

Căn cứ Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13/6/2011 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên Trang thông tin điện tử hoặc Cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 25/2013/QĐ-TTg ngày 04/5/2013 của Thủ tướng Chính phủ Ban hành Quy chế phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí;

Xét đề nghị của Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 36/TTr-STTTT ngày 23/8/2013, Sở Tư pháp tại Báo cáo số 64/BC-STP ngày 15/7/2013,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí trên địa bàn tỉnh Thái Bình.

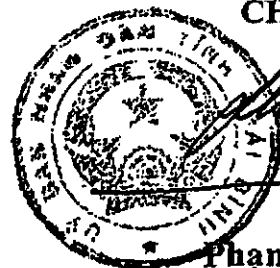
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký ban hành và thay thế Quyết định số 11/2008/QĐ-UBND ngày 27/10/2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình ban hành Quy chế phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *tt*

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Cục Kiểm tra văn bản, Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy; Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Ban Pháp chế - HĐND tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, TH *tt*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH**



Phạm Văn Sinh
Phạm Văn Sinh

QUY CHẾ

**Phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí
trên địa bàn tỉnh Thái Bình.**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 15 /2013/QĐ-UBND ngày 28 tháng 8 năm 2013
của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình)*

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi, đối tượng điều chỉnh

Quy chế này quy định về chế độ phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của Ủy ban nhân dân tỉnh, các sở, ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố, Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là cơ quan hành chính nhà nước) trên địa bàn tỉnh Thái Bình.

Điều 2. Người phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí

1. Người phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của cơ quan hành chính nhà nước gồm:

a) Người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước.

b) Người được người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước giao nhiệm vụ phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí thường xuyên (sau đây gọi là Người phát ngôn).

Họ tên, chức vụ, số điện thoại và địa chỉ e-mail của Người phát ngôn được công bố bằng văn bản cho các cơ quan báo chí, cơ quan quản lý nhà nước về báo chí và đăng tải trên Cổng thông tin điện tử hoặc trang thông tin điện tử của cơ quan hành chính nhà nước.

c) Trong trường hợp cần thiết, Người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước có thể ủy quyền cho người có trách nhiệm thuộc cơ quan mình phát ngôn (sau đây gọi chung là Người được ủy quyền phát ngôn) hoặc phối hợp cùng Người phát ngôn để phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí về những vấn đề cụ thể.

Người phát ngôn quy định tại Điểm b, Khoản 1, Điều này đi vắng mà không thể thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí thì phải báo cáo đề Người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước ủy quyền cho người có trách nhiệm thuộc cơ quan mình phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí.

Việc ủy quyền phát ngôn được thực hiện bằng văn bản, chỉ áp dụng trong từng vụ việc và có thời hạn nhất định.

Khi thực hiện ủy quyền thì họ tên, chức vụ, số điện thoại và địa chỉ e-mail của Người được ủy quyền phát ngôn, văn bản ủy quyền phải được đăng tải trên

Công thông tin điện tử hoặc trang thông tin điện tử của cơ quan hành chính nhà nước trong thời hạn 12 giờ kể từ khi ký văn bản ủy quyền.

2. Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôn quy định tại Điểm b, Điểm c, Khoản 1 Điều này không được ủy quyền tiếp cho người khác.

3. Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôn quy định tại Điểm b, Điểm c, Khoản 1 Điều này phải bảo đảm các tiêu chuẩn sau:

a) Là cán bộ, công chức thuộc biên chế chính thức và đang công tác tại cơ quan hành chính nhà nước;

b) Có lập trường chính trị, tư tưởng vững vàng, có phẩm chất đạo đức tốt, có thái độ trung thực khách quan;

c) Có am hiểu sâu sắc về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và lĩnh vực quản lý của cơ quan hành chính nhà nước mà mình đang công tác; có hiểu biết nhất định về lĩnh vực báo chí, nắm vững các quy định của pháp luật về báo chí;

d) Có năng lực phân tích, tổng hợp, xử lý thông tin báo chí và có khả năng giao tiếp với báo chí;

4. Các cá nhân của cơ quan hành chính nhà nước được cung cấp thông tin cho báo chí theo quy định của pháp luật nhưng không được nhân danh cơ quan hành chính nhà nước để phát ngôn, cung cấp thông tin cho báo chí; không được tiết lộ bí mật điều tra, bí mật công vụ, thông tin sai sự thật; trung thực khi cung cấp thông tin cho báo chí và chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin đã cung cấp.

Chương II

PHÁT NGÔN VÀ CUNG CẤP THÔNG TIN CHO BÁO CHÍ

Điều 3. Phát ngôn và cung cấp thông tin định kỳ

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức cung cấp thông tin định kỳ cho báo chí thông qua các hình thức sau:

a) Hằng tháng, giao Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh cung cấp thông tin trên Công thông tin điện tử của tỉnh theo quy định tại Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13/6/2011 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên trang thông tin điện tử hoặc công thông tin điện tử của cơ quan nhà nước.

Công thông tin điện tử của tỉnh có trách nhiệm cập nhật thông tin kịp thời, chính xác cho Công thông tin điện tử của Chính phủ, các cơ quan báo chí trong và ngoài tỉnh.

b) Ít nhất 03 tháng một lần, Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trì, phối hợp với Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố có liên quan tổ chức họp báo để cung cấp thông tin cho báo chí về hoạt động và công tác chỉ đạo điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh. Việc tổ chức họp báo thực hiện theo quy định hiện hành.

c) Trường hợp cần thiết, Ủy ban nhân dân tỉnh cung cấp thông tin cho báo chí bằng văn bản hoặc thông tin trực tiếp tại các cuộc giao ban báo chí hàng tháng do Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Sở Thông tin và Truyền thông và Hội Nhà báo tỉnh tổ chức.

2. Ít nhất 03 tháng một lần, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố, các sở, ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh cung cấp thông tin trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh và 01 tháng một lần trên Cổng thông tin điện tử hoặc trang thông tin điện tử của đơn vị mình.

3. Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn căn cứ vào điều kiện cụ thể của địa phương tổ chức cung cấp thông tin 03 tháng một lần trên Cổng thông tin điện tử hoặc trang thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân huyện, thành phố và 01 tháng một lần trên trang thông tin điện tử của đơn vị mình (nếu có).

Điều 4. Phát ngôn và cung cấp thông tin trong trường hợp đột xuất, bất thường.

Người phát ngôn hoặc Người được ủy quyền phát ngôn có trách nhiệm phát ngôn và cung cấp thông tin kịp thời, chính xác cho báo chí trong các trường hợp đột xuất, bất thường sau đây:

1. Khi thấy cần thiết phải thông tin trên báo chí về các sự kiện, vấn đề quan trọng, gây tác động lớn trên địa bàn tỉnh thuộc phạm vi quản lý của cơ quan hành chính nhà nước nhằm cảnh báo kịp thời và định hướng dư luận.

Trường hợp xảy ra vụ việc cần có ngay thông tin ban đầu của cơ quan hành chính nhà nước thì Người phát ngôn hoặc Người được ủy quyền phát ngôn có trách nhiệm chủ động phát ngôn, cung cấp thông tin cho báo chí trong thời gian chậm nhất là một ngày kể từ khi vụ việc xảy ra.

2. Khi cơ quan báo chí hoặc cơ quan chỉ đạo, quản lý nhà nước về báo chí có yêu cầu phát ngôn hoặc cung cấp thông tin về các sự kiện, vấn đề của cơ quan, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của cơ quan mình được nêu trên báo chí hoặc về các sự kiện, vấn đề nêu tại Khoản 1 Điều này.

3. Khi có căn cứ cho rằng báo chí đăng tải thông tin sai sự thật về lĩnh vực, địa bàn do cơ quan mình quản lý, Người phát ngôn hoặc Người được ủy quyền phát ngôn yêu cầu cơ quan báo chí đó phải đăng tải ý kiến phản hồi, cải chính theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Phát ngôn và cung cấp thông tin trong trường hợp sự kiện, vấn đề liên quan đến nhiều cơ quan, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh.

Trường hợp sự kiện, vấn đề liên quan đến nhiều cơ quan, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, các cơ quan, đơn vị báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh bằng văn bản để có ý kiến chỉ đạo. Ủy ban nhân dân tỉnh giao cụ thể cho một cơ quan, đơn vị thực hiện việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí.

Điều 6. Quyền và trách nhiệm người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước trong việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí.

1. Người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước là Người phát ngôn có thể trực tiếp phát ngôn hoặc giao nhiệm vụ, ủy quyền cho người thuộc cơ quan hành chính do mình quản lý phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí theo quy định tại Điểm b, Điểm c, Khoản 1, Điều 2 Quy chế này.

2. Người đứng đầu chịu trách nhiệm về việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của cơ quan hành chính nhà nước kể cả trong trường hợp ủy quyền cho người khác phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí.

3. Người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước tổ chức chỉ đạo việc chuẩn bị các thông tin và chế độ phát ngôn của cơ quan hành chính do mình quản lý.

4. Người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước bố trí kinh phí để thực hiện việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí.

Điều 7. Quyền và trách nhiệm của Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôn.

1. Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôn được nhân danh đại diện cơ quan hành chính nhà nước phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí.

2. Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôn có quyền yêu cầu các đơn vị, cá nhân có liên quan trong cơ quan mình cung cấp thông tin, tập hợp thông tin để phát ngôn, cung cấp thông tin định kỳ, đột xuất cho báo chí theo quy định tại Điều 3, Điều 4 của Quy chế này để trả lời các phản ánh, kiến nghị, phê bình, khiếu nại, tố cáo của tổ chức, công dân do cơ quan báo chí chuyển đến hoặc đăng, phát trên báo chí theo quy định của pháp luật.

3. Các đơn vị, cá nhân khi có yêu cầu của Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôn về việc cung cấp thông tin để thực hiện việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí có trách nhiệm thực hiện đúng yêu cầu về nội dung và thời hạn cung cấp thông tin.

4. Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôn có quyền từ chối, không phát ngôn và không cung cấp thông tin cho báo chí trong các trường hợp sau:

a) Những vấn đề thuộc bí mật của nhà nước; những vấn đề bí mật thuộc nguyên tắc và quy định của Đảng; những vấn đề không thuộc quyền hạn phát ngôn;

b) Các vụ án đang được điều tra hoặc chưa xét xử, trừ trường hợp các cơ quan hành chính nhà nước, cơ quan điều tra có yêu cầu cần thông tin trên báo chí những vấn đề có lợi cho hoạt động điều tra và công tác, đấu tranh phòng, chống tội phạm;

c) Các vụ việc đang trong quá trình thanh tra; nghiên cứu giải quyết khiếu nại, tố cáo; những vấn đề tranh chấp, mâu thuẫn giữa các cơ quan, đơn vị nhà nước đang trong quá trình giải quyết, chưa có kết luận chính thức của người có thẩm quyền mà theo quy định không được cung cấp thông tin cho báo chí;

d) Những văn bản chính sách, đề án đang trong quá trình soạn thảo mà theo quy định của pháp luật chưa được cấp có thẩm quyền cho phép phổ biến.

5. Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôn có trách nhiệm phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí theo quy định tại Điều 3, Điều 4 Quy chế này và chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước về nội dung phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí.

Điều 8. Trách nhiệm của cơ quan báo chí, nhà báo.

1. Cơ quan báo chí, nhà báo có trách nhiệm đăng, phát, phản ánh trung thực nội dung phát ngôn và thông tin do Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôn cung cấp, đồng thời phải ghi rõ họ tên, chức vụ Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôn, tên cơ quan hành chính nhà nước của Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôn.

2. Trường hợp cơ quan báo chí đăng, phát đúng nội dung thông tin mà Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôn cung cấp thì không phải chịu trách nhiệm về nội dung thông tin đó.

3. Trường hợp cơ quan báo chí đăng, phát không đúng nội dung thông tin mà Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôn cung cấp thì phải chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Điều 9. Xử lý vi phạm.

Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan không thực hiện, thực hiện không đúng hoặc thực hiện không đầy đủ các quy định trong Quy chế này thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị xử lý kỷ luật, xử lý vi phạm hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

**Chương III
TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Điều 10. Sở Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm hướng dẫn các cơ quan hành chính nhà nước và các cơ quan báo chí trên địa bàn tỉnh thực hiện Quy chế này.

Điều 11. Trong quá trình triển khai thực hiện Quy chế, nếu có vướng mắc hoặc phát sinh vấn đề mới thì các cơ quan hành chính nhà nước, các tổ chức, cá nhân liên quan phản ánh bằng văn bản về Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp. 

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH**



Phạm Văn Sinh